

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HNGĐ-ST

Ngày 31 - 3 - 2022

V/v: Kiện xin ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 về việc: “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Khánh L1, sinh năm 1997.

Nơi ĐKNKTT: Tổ 2, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; địa chỉ: Tổ 6, xã PL, huyện UH, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Trần Duy L2, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 2, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa có mặt chị L1, anh L2 vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử thì nội dung vụ án như sau:

Chị Trần Khánh L1 và anh Trần Duy L2 kết hôn hoàn toàn tự nguyện, trước khi kết hôn đã có thời gian tìm hiểu nhau 02 năm, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương và được Ủy ban nhân dân phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29/6/2020.

Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chỉ chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên đánh cãi chửi nhau, anh L2 đã nhiều lần sử dụng vũ lực với chị L1. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay, không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L1 đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Trần Duy L2.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Trần Huy H, sinh ngày 22/8/2019 (con trai). Khi vợ chồng ly hôn, chị L1 có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh L2 cấp dưỡng nuôi con cùng chị. Con nuôi, con riêng: không có. Hiện chị L1 không có thai nghén gì.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Chị L1 không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Duy L2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng anh L2 vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án không lấy được ý kiến của bị đơn.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Nay chị Trần Khánh L1 có đơn xin ly hôn anh Trần Duy L2 đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và nuôi con chung theo quy định pháp luật.

* Tại phiên tòa hôm nay: Chị L1 vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trước đó tại Tòa án. Bị đơn anh Trần Duy L2 vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhiều lần và không có văn bản gửi Tòa nêu quan điểm về việc giải quyết vụ án.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục, thời gian, tiến hành xác minh thu thập chứng cứ trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 144; 147; 227; 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Khánh L1: Xử ly hôn giữa chị Trần Khánh L1 và anh Trần Duy L2.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Huy H, sinh ngày 22/8/2019 (con trai) cho chị L1 nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hoàng trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Duy L2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L1.

3/ Về án phí sơ thẩm: Các đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn anh Trần Duy L2 có nơi cư trú tại tổ 2, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” giữa chị Trần Khánh L1 và anh Trần Duy L2 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Khánh L1 và anh Trần Duy L2 là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/6/2020 tại Ủy ban nhân dân phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Khánh L1, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị L1 và anh L2 đã có thời gian đầu chung sống hạnh phúc và có một con chung sau đó mới phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2021 đến nay không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị L1 có đơn xin ly hôn, anh L2 không có quan điểm gì về cuộc hôn nhân cũng cho thấy anh không mong muốn đoàn tụ trở lại. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, do đó căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L1 là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Trần Huy H, sinh ngày 22/8/2019 (con trai). Xét yêu cầu xin nuôi con chung của chị L1 là chính đáng, cháu H còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi) rất cần sự quan tâm, chăm sóc của mẹ, do đó

Hội đồng xét xử thấy rằng cần giao con chung cho chị L1 nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp. Chị L1 không yêu cầu cấp dưỡng, nên anh L2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L1.

Con nuôi, con riêng: Chị L1 xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Khánh L1 phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử lý hôn giữa chị Trần Khánh L1 và anh Trần Duy L2.

2/ Về con chung: Giao chị Trần Khánh L1 trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Trần Huy H, sinh ngày 22/8/2019 (con trai) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Duy L2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Trần Khánh L1.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Khánh L1 phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị L1 được đối trừ với 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2021/0000316 ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Chị L1 đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị L1 có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh L2 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND phường Hai Bà Trưng, TP Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên